

Bản án số: 132/2020/DSPT
Ngày: 25- 8 -2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừng

Các Thẩm phán: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

Ông Nguyễn Thành Mới

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Lữ Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2019/TLPT - DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2019/DS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 173/2020/QĐXX -PT ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1944 (chết)

Cư trú: số 53, Hưng P, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Số 17, Vạn K, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nhanh gồm:

- *Chị Trần Thị Cẩm H*, sinh năm 1973.

Cư trú: số 53, Hưng P, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Số 17, Vạn K, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Anh Trần Quang N*, sinh năm 1949.

Cư trú: số 53, Hưng P, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Số 17, Vạn K, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

- *Chị Võ Thị Cẩm N*, sinh năm 1973.

Cư trú: số 53, Hưng P, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Số 17, Vạn K, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Ngọc M**, sinh năm 1945

Cư trú: số 219A, ấp Tân Quới Đ, xã Trường A, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Ngọc M là bà Phạm Anh T, sinh năm 1945. Cư trú: Số 23/3, đường Trần P, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1982.

Cư trú: Số 219A, ấp Tân Quới Đ, xã Trường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo*: Bị đơn bà Huỳnh Ngọc M

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/9/2019 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án do người đại diện ông Tô Vĩnh H trình bày:

Do là chỗ quen biết nên ngày 15/9/2008 bà Trần Thị N có cho bà M vay số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) để bà Mai thực hiện bảo lãnh dự án bệnh viện Kim M. Trước khi vay hai bên có thỏa thuận bà N là người sang lắp mặt bằng cho bà M nếu dự án thành lập bệnh viện Kim M được thông qua.

Trong giấy biên nhận bà M cam kết sẽ hoàn trả lại số tiền nói trên có bà N sớm nhất. Sau đó bà M không thực hiện trả tiền. Ngày 10/8/2017 bà N có gửi thông báo đòi nợ cho bà M yêu cầu bà M trả nợ, bà M nhận được thông báo trả nợ vào ngày 12/7/2017 nhưng bà M vẫn không thực hiện việc trả nợ cho bà. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà M trả số tiền trên và không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản hòa giải ngày 01/11/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Phạm Anh T trình bày:

Bà Mai thừa nhận có ký tên trong biên nhận ngày 15/9/2008. Biên nhận này nằm trong hồ sơ thành lập bệnh viện Kim M nhưng dự án này chưa được thông qua nên tiền chưa chuyển cho bà M. Do quen biết nên hai bên có thỏa thuận sau khi bà M được cấp phép thành lập doanh nghiệp thì bà M là người sang lắp mặt bằng. Từ khi viết biên nhận đến nay bà N không gặp mặt hay tiếp xúc với bà Mai, cũng như không có việc bà N đòi tiền nợ của bà M là không có. Thời điểm viết biên nhận bà M là chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

công ty trách nhiệm hữu hạn Kim Mai, không phải cá nhân bà M vay tiền nên bà N chứng kiến việc nhận tiền là sai sự thật vì con dấu không thể đem ra khỏi công ty để bảo lãnh dự án, hồ sơ dự án do ông Ngô Văn S (tự là T) người quen của bà M làm, công ty giải thể năm 2012 không còn liên lạc với ông S nữa nên không biết ông ở đâu. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn xác định thời hiệu khởi kiện đã hết, đề nghị Tòa án đình chỉ vụ án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 159 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011 (nay được quy định tại khoản 2 Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015) và điểm b khoản 3 Điều 23 của Nghị Quyết 03/2012/NQ- HĐTP ngày 03/12/2012)

Áp dụng các Điều 256, 427, 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 468, điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị N
- Buộc bà Huỳnh Ngọc M có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị N số tiền 200.000.000đồng.
- Không chấp nhận đề nghị của bà Huỳnh Ngọc M về việc áp dụng thời hiệu khởi kiện (do hết thời hiệu) để đình chỉ giải quyết vụ án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí, nghĩa vụ trả lãi chậm thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 12/3/2019 bà Huỳnh Ngọc M kháng cáo yêu cầu bà không có nợ, bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị N

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. hủy bản án sơ thẩm. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự cũng không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào khác. Qua chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày tranh luận của các đương sự, Ý kiến kiểm sát viên Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án sơ thẩm xét xử ngày 26/02/2019 đến ngày 12/3/2019 bà Huỳnh Ngọc M có đơn kháng cáo trong hạn luật định hợp lệ, bà Huỳnh Ngọc M có đóng tiền tạm ứng án phí đầy đủ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo Điều 273 và Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Bà Huỳnh Ngọc M kháng cáo cho rằng không có nợ của bà N, bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị N

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bà Trần Thị N chết cấp phúc thẩm có xác minh nhưng không xác định được hết người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà N

Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện theo ủy quyền bà Huỳnh Ngọc Mai cho rằng ông Nguyễn Văn S (tự là T) là người làm thủ tục thành lập bệnh viện Kim Mai biết việc vay tiền của bà N là đầu tư vào bệnh viện và tại biên bản họp thành viên của công ty thì bà N thành viên của công ty cũng biết việc vay tiền đầu tư vào công ty, cho nên phải đưa hết người người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà N và ông Nguyễn Văn S, bà Lê Tuyết N vào tham gia tố tụng để đối chất làm rõ việc vay tiền của bà N là của công ty hay của cá nhân bà M

Với tình tiết mới nêu trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do đó hủy bản án sơ thẩm số: 15/2019/DS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long xét xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Ngọc M phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Hủy bản án sơ thẩm dân sự sơ thẩm số: 15/2019/DS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

3.1 Án phí sơ thẩm: Được giải quyết khi Tòa án sơ thẩm xét xử lại vụ án.

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Ngọc M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng, Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã 300.000 đồng nộp theo biên lai số 0004406 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long cho bà Huỳnh Ngọc Mai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Mỹ Ngọc Nguyễn Thành Mới Nguyễn Văn Ngừng

